



6 景阳冈

1、看拼音，写字词。

páo xiào

tiě chuí

jiū zhù

móu cái

pī lì

bèng chū

shāi jiǔ

chǐ xiào

xiōng táng

wǔ yì

chún niàng

guǐ zhà

liàng liàng qiàng qiàng

bàn yè sān gēng

2、把下面句子中加下划线的的词语换成和它意思相近的词语。

- (1) 酒家给武松筛了满满一碗酒。_____
- (2) 你如何不肯卖酒与我吃? _____
- (3) 这时候天快晚了，你还过冈，枉送了自家性命? _____
- (4) 请勿自误。_____





参考答案

1、

咆哮 铁锤 揪住 谋财

霹雳 迸出 筛酒 耻笑

胸膛 武艺 醇酿 诡诈

踉踉跄跄 半夜三更

2、

(1) 斟

(2) 为什么

(3) 白白

(4) 不要

